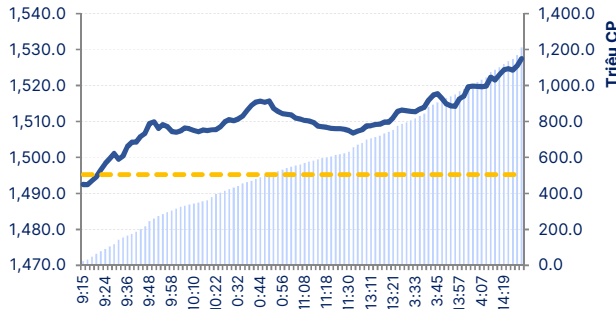


Phiên giao dịch ngày:

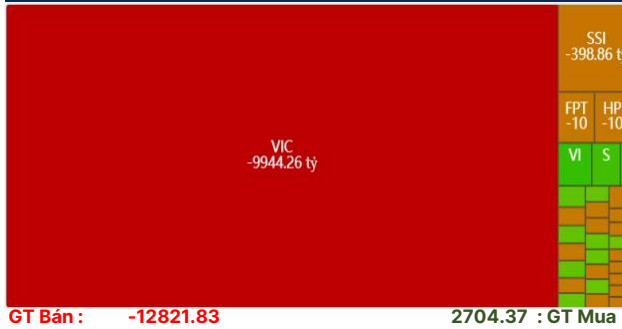
8/4/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,528.19	268.34
% Thay đổi Index	↑ 2.21%	↑ 1.29%
KLGD (CP)	1,376,616,844	163,278,033
GTGD (tỷ đồng)	42,652.65	3,258.22
% Thay đổi GTGD	8.74%	-15.58%

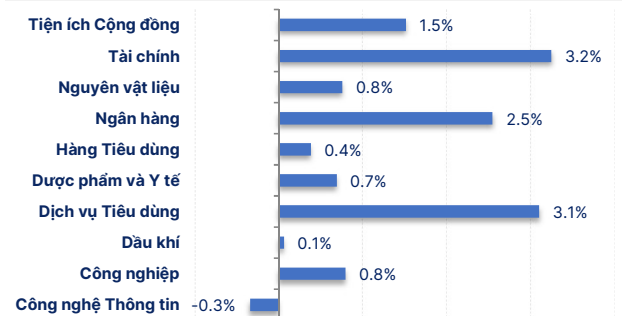
Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần chịu áp lực điều chỉnh mạnh ở vùng đỉnh cũ lịch sử của VN-INDEX. Thị trường giao dịch chậm lại trong phiên sáng nay với tâm lý thận trọng hơn. VN-INDEX chịu áp lực điều chỉnh về vùng 1.490 với thanh khoản thấp. Sau đó phục hồi trở lại với thanh khoản cải thiện khi vượt mốc tâm lý 1.500 điểm. Kết phiên VN-INDEX tăng 32,98 điểm (+2,21%) lên mức 1.528,19 điểm, kiểm tra lại vùng đỉnh tháng 1/2022. Trong khi VN30 tăng mạnh hơn 39,11 điểm (+2,42%) lên mức 1.653,22 điểm, với ảnh hưởng tích cực của nhóm ngân hàng, nhóm có tăng trưởng kết quả kinh doanh vượt trội trong quý II/2025.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực với 242 mã tăng giá. Nổi bật ở cá mã chứng khoán, ngân hàng, điện, thủy sản, bất động sản, nhóm đầu tư công... các mã có kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt, mức định giá vẫn tương đối hấp dẫn; 89 mã giảm giá, tập trung nhiều ở công nghệ, viễn thông, dầu khí, bảo hiểm... và 45 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, thể hiện mức độ phân hóa cao, khả năng sinh lợi tốt chỉ tập trung số ít mã, nhóm mã. Khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -10,9% so với phiên trước. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh với giá trị -10.117,5 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay, đột biến ở cổ phiếu VIC.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F8000 tăng 38,5 điểm (+2,38%), kết phiên 1.653,5 điểm. Chênh lệch dương -0,28 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411F2509, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm từ -5,32 điểm đến -15,32 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 3,6% so với phiên trước. Cho thấy các trader nghiêng về VN30 sẽ cân bằng trong ngắn hạn. Xu hướng ngắn hạn của 411F8000 kiểm tra lại kháng cự quanh 1670 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 49.834 giảm so với phiên gần nhất là 53.545, xu hướng giảm mạnh các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX vẫn duy trì tăng trưởng trên hỗ trợ tâm lý 1.500 điểm. Kháng cự mạnh gần nhất của VN-INDEX quanh 1.537 điểm, tương ứng giá cao nhất năm 2022. VN-INDEX đang kiểm tra lại vùng giá 1.530 điểm -1.560 điểm, vùng giá trước phiên giảm với thanh khoản kỷ lục. Áp lực bán ngắn hạn, cơ cấu danh mục có thể gia tăng khi VN-INDEX gặp vùng giá này trong những phiên đến.

Vào thời điểm kết thúc tháng 07/2025, tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 334 tỷ USD, 70%/GDP năm 2024. Tương đối hợp lý nếu xét triển vọng tăng trưởng, qui mô GDP năm 2025, 2026. Định giá P/E toàn thị trường ở mức 14,4, mức P/E Forward 12,1 vẫn được xem là tương đối hấp dẫn, nếu duy trì được tốc độ tăng trưởng hiện nay. Mức P/B tương ứng 1,89 thấp hơn so với thời điểm đỉnh năm 2022, tương ứng P/B 2,8. Các thông số trung bình khác như ROE ở mức 13,1%, ROA mức 2,3%. Thị trường sẽ phân hóa. Chiến lược hợp lý trong giai đoạn đến là chọn lọc, gia tăng, mở rộng đầu tư đối với các công ty tài chính lành mạnh, duy trì tăng trưởng tốt hơn thị trường chung, có các mức định giá cơ bản P/E, P/B thấp, ROE cao hơn nhiều so với trung bình thị trường. Và kỳ vọng vào cải thiện, tăng trưởng tốt từ đầu tư công, được xem là động lực tăng trưởng GDP trong 06 tháng cuối năm.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
FOX	72.16	64-66	77-79	62	17.4	12.8%	20.7%	Theo dõi giải ngân
HDB	28.00	26-26.8	32-33	24.5	6.8	31.4%	12.8%	Theo dõi giải ngân
BWE	50.70	49.3-50.5	55-56	47	14.5	28.2%	117.7%	Theo dõi giải ngân
TPB	16.75	16-16.7	19.5-20	15	6.9	17.5%	7.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỜ

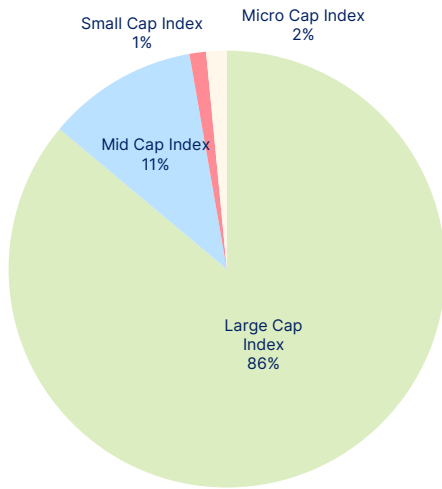
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.26	15.1	20-21	16.5	7.7%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	154.20	130.8	165-170	150	17.9%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	41.90	32.3	39.5-40.5	39	29.7%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	31.70	23.9	34-36	33	32.6%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	14.75	13.25	16-17	14	11.3%	Nắm giữ
4/8/2025	HDB	28.00	27	32-33	25.5	3.7%	Giải ngân

TIN NỔI BẬT

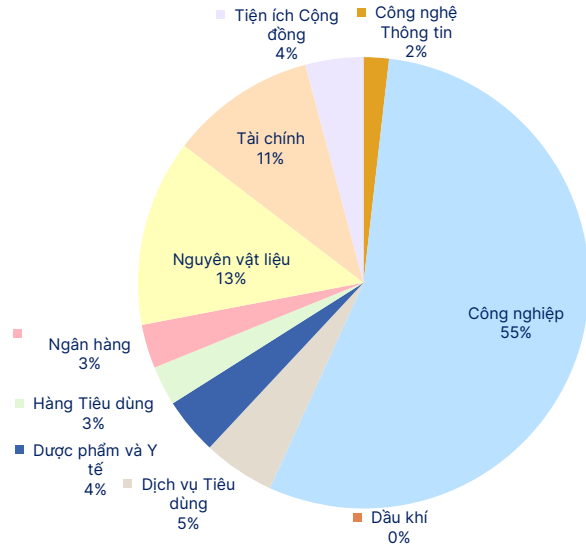
Thủ tướng: Petrovietnam cần phần đầu vào nhóm 5 doanh nghiệp hàng đầu Đông Nam Á	Bà 3/8/2025, tại Hà Nội, đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội đại biểu Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) lần thứ IV nhiệm kỳ 2025 – 2030.. Là kỳ đại hội đầu tiên Tập đoàn mang tên gọi mới: Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Đại hội đánh dấu bước chuyển mình toàn diện của Petrovietnam trong kỷ nguyên mới, hướng tới xây dựng Tập đoàn tích hợp công nghiệp – năng lượng – dịch vụ, với sứ mệnh tiên phong trong chuyển dịch năng lượng, tăng trưởng xanh và hội nhập quốc tế sâu rộng.
Warren Buffett bán ròng cổ phiếu 11 quý liên tiếp	Ngày 02/08, để chế Berkshire Hathaway của tỷ phú Warren Buffett công bố lợi nhuận hoạt động quý hai giảm nhẹ và đưa ra cảnh báo về những tác động tiêu cực từ chính sách thuế quan của Mỹ. Kho tiền mặt "khủng" của ông Buffett vẫn ở mức 344.1 tỷ USD, giảm nhẹ so với 347 tỷ USD hồi cuối tháng 3. Berkshire tiếp tục bán ròng cổ phiếu trong quý thứ 11 liên tiếp, đã "xả" 4.5 tỷ USD cổ phiếu trong 6 tháng đầu năm. Berkshire Hathaway bày tỏ lo ngại về chính sách thuế quan của Tổng thống Donald Trump và những ảnh hưởng có thể xảy ra với hoạt động kinh doanh
"Ông trùm" bán lẻ có doanh thu lớn nhất thế giới. Walmart đã thể hiện khả năng thích nghi và đổi mới, giúp tập đoàn này đạt được mức định giá cao đáng kinh ngạc	Walmart là doanh nghiệp với tổng doanh thu lớn nhất thế giới. Năm tài chính 2024 (kết thúc vào tháng 1/2025), đại gia bán lẻ này thu về 681 tỷ USD, cao hơn doanh thu của các ông lớn công nghệ như Alphabet (Google) và Microsoft cộng lại. Định giá của Walmart hiện nay, thể hiện qua hệ số P/E 42 lần, cũng cao hơn Alphabet (21 lần), Microsoft (38 lần), Apple (31 lần), hay Meta (27 lần).. Biên lợi nhuận ròng hợp nhất của Walmart vẫn ở mức bình quân của ngành bán lẻ là khoảng 5%. Con số này thấp hơn đáng kể so với biên lợi nhuận hoạt động của các công ty công nghệ như Nvidia (50-60%), Apple (khoảng 30%) hay Google (thường từ 25-35%)..
Ngân hàng cấp tập bơm vốn cho doanh nghiệp. Lãi suất cho vay giảm giúp dòng vốn tín dụng chảy vào doanh nghiệp, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế	Năm 2025, NHNN đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống vào khoảng 16% nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục có xu hướng giảm. Lãi suất cho vay bình quân đối với các giao dịch phát sinh mới của NH thương mại hiện ở mức 6,29%/năm, giảm 0,64 điểm % so với cuối năm ngoái.. Tính đến cuối tháng 7, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đạt 9,64%, cao nhất trong vài năm trở lại đây - tức có khoảng 1,55 triệu tỉ đồng được bơm thêm ra nền kinh tế. Trong bối cảnh này, nhiều DN cho hay việc tiếp cận vốn NH thương mại cũng "dễ thở" hơn
Hoàn thiện khung thuế giá trị gia tăng cho hoạt động chứng khoán	Bộ Tài chính chính thức ban hành Thông tư số 77/2025/TT-BTC nhằm hướng dẫn chi tiết Nghị định số 181/2025/NĐ-CP liên quan đến Luật Thuế giá trị gia tăng; qua đó, đồng bộ hóa hệ thống chính sách thuế với các hoạt động đặc thù của thị trường chứng khoán, đặc biệt trong bối cảnh Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2025 có hiệu lực từ ngày 1/7

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	503,012	17.2%	4,148	14.5	2.4
VIC	397,661	8.8%	3,580	29.1	2.5
VHM	369,256	13.6%	6,995	12.9	1.6
BID	261,195	17.0%	3,683	10.1	1.6
TCB	240,911	14.0%	3,019	11.3	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	96,870,501	18.3%	2,688	6.5	1.1
VIC	93,888,084	8.8%	3,580	29.1	2.5
TPB	58,260,508	16.9%	2,415	6.5	1.1
NVL	57,271,139	0.4%	85	203.1	0.6
SSI	56,745,762	11.3%	1,577	21.1	2.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	↑ 7.0%	6.2%	738	20.3	1.2
VNE	↑ 7.0%	-34.3%	(3,394)	-	0.7
ANV	↑ 7.0%	16.8%	1,871	12.2	1.9
QCG	↑ 7.0%	2.5%	418	30.8	0.8
VJC	↑ 7.0%	9.9%	3,428	34.7	2.9

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVX	↓ -6.1%	-11.5%	(902)	-	0.4
CIG	↓ -5.0%	34.3%	2,279	4.2	1.5
C47	↓ -4.5%	6.4%	786	12.6	0.8
PNJ	↓ -4.2%	18.2%	6,128	14.7	2.5
SC5	↓ -4.1%	9.3%	2,384	7.1	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	5,482,411	0.4%	85	203.1	0.6
SHB	3,965,329	18.3%	2,688	6.5	1.1
VIX	3,255,295	12.4%	1,385	19.0	2.3
GEX	2,740,457	6.6%	1,746	32.0	2.0
VPB	2,735,434	11.7%	2,193	11.8	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	-89,978,187	8.8%	3,580	29.1	2.5
SSI	-12,093,053	11.3%	1,577	21.1	2.3
HPG	-4,207,463	11.5%	1,750	14.4	1.6
VCI	-2,145,600	7.8%	1,368	32.5	2.6
VHM	-1,745,550	13.6%	6,995	12.9	1.6

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà
Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số
235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí
Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình
Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779